

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HỮU LŨNG  
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2023/HS-ST  
Ngày 30 - 5 - 2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Tuyết.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Văn Xuân và ông Lê Xuân Nghiêm.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Đạt, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Tuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng đối với bị cáo:

Triệu Văn M, sinh ngày 26 tháng 5 năm 1992 tại huyện Y, tỉnh Bắc Giang; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn C, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: Lớp 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Triệu Văn P, sinh năm 1964 và bà Nông Thị M, sinh năm 1964; vợ: Bùi Thị H, sinh năm 1996; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa từng bị xử lý hành chính, xử lý kỷ luật.

Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20/02/2023 đến nay. Có mặt.

**- Bị hại:** Anh Đặng Văn D (đã chết).

**- Người đại diện hợp pháp của bị hại:** Anh Đặng Văn D1, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn M, xã M, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Chị Nguyễn Thị G, sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn M, xã M, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

**- Người làm chứng:**

1. Chị Nguyễn Huyền N, sinh năm 2002. Vắng mặt.

2. Ông Lương Văn H, sinh năm 1975. Vắng mặt.

3. Ông Lý Quang T, sinh năm 1961. Vắng mặt.
4. Ông Hứa Hồng D, sinh năm 1982. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Triệu Văn M có giấy phép lái xe ô tô hạng C, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 02/12/2022, có giá trị đến ngày 02/12/2027. Ngày 14/01/2023, Triệu Văn M điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 20L-5018 của Mên chở đất từ xã V đến thôn Đ, xã M, huyện H, đến khoảng 21 giờ cùng ngày khi Triệu Văn M đổ đất xong, điều khiển xe ô tô đi ra đường 242, lúc này có xe ô tô tải (không rõ biển kiểm soát) đi từ hướng xã V đến ngã ba giao nhau để rẽ vào thôn Đ, Triệu Văn M điều khiển xe ô tô qua đường 242, sang khu đất trống ở đối diện với ngã ba để tránh nhau với xe tải, khi chiếc xe tải đi qua thì Triệu Văn M điều khiển lùi ra hết phần đường hướng xã V – xã N thì có xe mô tô biển kiểm soát 12H1-447.40 do Đặng Văn D, sinh năm 1994, trú tại thôn M, xã M, huyện H điều khiển hướng V – N đi đến đã đâm vào sườn xe bên phải ô tô do Triệu Văn M điều khiển. Hậu quả, Đặng Văn D tử vong, xe mô tô hư hỏng.

Hiện trường vụ tai nạn giao thông tại Km 16+500 thuộc thôn B, xã M, huyện Hữu Lũng được mô tả theo hướng xã V – xã N, đoạn đường thẳng, phẳng, rộng 6,2m, không có vạch kẻ phân chia phần đường, không bị che khuất tầm nhìn, lề đường đất bên trái rộng 0,45m, có tiếp tuyến rộng 4,8m là đường đi vào thôn Đ, xã M, huyện H; lề đường đất bên phải rộng 1m, tiếp giáp với phần đất trống nhà ông Phạm Viết C ở thôn B, xã M, huyện H rộng 6,8m. Các dấu vết cày trượt trên mặt đường, xe mô tô, ô tô, vùng dung dịch màu đỏ nằm trên phần đường hướng V – xã N và trên lề đường đất bên phải. Mở rộng hiện trường về hướng xã N cách cột Km 16+500 về bên trái đường 0,50m có 01 biển báo số W.207b (giao nhau với đường không ưu tiên); về hướng xã V 40m có biển báo W.207C (giao nhau với đường không ưu tiên).

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện thể hiện: Xe ô tô biển kiểm soát 20L – 5018 các dấu vết va chạm do tai nạn để lại nằm ở phía trước bên dưới thùng xe, thanh kim loại bảo vệ sườn xe bên phải và bình nhiên liệu; xe mô tô biển kiểm soát 12H1-447.40 các dấu vết va chạm do tai nạn để lại chủ yếu nằm ở phần đầu của xe.

Tại bản kết luận giám định về kỹ thuật số 20/GĐKT-ĐK ngày 28/02/2023 của Công ty Cổ phần Đăng kiểm xe cơ giới tỉnh Lạng Sơn kết luận:

- Đối với xe ô tô 20L-5018, loại xe tải (tự đổ), ngày hết hạn kiểm định 21/8/2022; Tại thời điểm kiểm tra các hệ thống an toàn đầy đủ, hoạt động bình thường, đảm bảo an toàn kỹ thuật.

- Đối với xe mô tô 12H1-447.40, dung tích xi lanh 149,1cm<sup>3</sup>: Tại thời điểm kiểm tra hệ thống đèn chiếu sáng phía trước, đèn tín hiệu, còi điện không có căn cứ

để kết luận; các hệ thống an toàn còn lại đầy đủ, hoạt động bình thường, đảm bảo an toàn kỹ thuật.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 4525/23/GDPY ngày 03/02/2023 của Trung tâm pháp y Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang kết luận: Nguyên nhân chết của Đặng Văn D do chấn thương sọ não, vỡ xương sọ, dập não, chảy máu não do tai nạn giao thông.

Kết quả xét nghiệm ma túy và kiểm tra nồng độ cồn ngày 15/01/2023, xác định Đặng Văn D âm tính với ma túy và định lượng Ethanol (cồn) trong máu là 49,8mmol/l.

Kết quả xét nghiệm ma túy và kiểm tra nồng độ cồn ngày 14/01/2023, xác định Triệu Văn M âm tính với ma túy và không có nồng độ cồn trong máu khi tham gia giao thông.

Tại kết luận định giá tài sản số 11/KL-HĐ ĐGTS ngày 22/3/2023 trong tố tụng hình sự huyện H kết luận: Chi phí thay thế, sửa chữa những bộ phận bị hư hỏng của xe mô tô 12H1-447.40 là 4.930.000 đồng và xe ô tô biển kiểm soát 20L-5018 là 760.000 đồng.

Về vật chứng của vụ án, cơ quan điều tra đã tạm giữ: Xe mô tô biển kiểm soát 12H1-447.40 và xe ô tô tải biển kiểm soát 20L-5018 cùng các giấy tờ liên quan, sau khi điều tra làm rõ đã trả lại cho chủ sở hữu; hiện còn tạm giữ 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Triệu Văn M và 01 mảnh nhựa màu đen kích thước 37cm x 23cm, 01 mảnh nhựa màu đỏ kích thước 20cm x 08cm.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Triệu Văn M đã tự nguyện bồi thường cho gia đình Đặng Văn D số tiền 120.000.000 đồng. Đại diện bị hại đã nhận đủ tiền, không có yêu cầu nào khác về dân sự và có đơn xin giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Đối với việc Triệu Văn M đã điều khiển xe ô tô tham gia giao thông khi đã hết hạn kiểm định từ ngày 21/8/2022, tuy nhiên kết quả giám định kỹ thuật xe ô tô vẫn đảm bảo an toàn, không phải là nguyên nhân dẫn đến tai nạn nên Công an huyện Hữu Lũng đã xử lý hành chính.

Tại bản Cáo trạng số 41/CT-VKS ngày 14 tháng 5 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Triệu Văn M về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa đại diện bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt, không có yêu cầu gì thêm về phần bồi thường và xin được giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Triệu Văn M phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ và đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1

khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 50 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về dân sự: Bị cáo cùng với gia đình đã thỏa thuận bồi thường xong với gia đình bị hại nên không xem xét, giải quyết.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe; tịch thu tiêu hủy các vật chứng không còn giá trị sử dụng.

- Về án phí: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo, xin được miễn án phí nên miễn án phí cho bị cáo theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo trình bày đã ăn năn hối cải xin được giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của người bị hại anh Đặng Văn D1, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Nguyễn Thị G và những người làm chứng chị Nguyễn Huyền N, ông Lý Quang T, ông Hứa Hồng D vắng mặt, những người vắng mặt đều có lời khai trong hồ sơ, việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử do đó căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa không có ai có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thực hiện đều hợp pháp.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Triệu Văn M có giấy phép lái xe ô tô theo quy định. Khoảng 22 giờ ngày 14/01/2023, Triệu Văn M điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 20L-5018 lùi từ bãi đất trống ra đường 242, thuộc Km16+500, thôn B, xã M, huyện Hữu Lũng, lúc này có xe mô tô biển kiểm soát 12H1-447.40 do Đặng Văn D điều khiển đi bên phải đường hướng V – N đến. Do Triệu Văn M và Đặng Văn D không chấp hành các quy tắc khi tham gia giao thông nên xe mô tô do Đặng Văn D điều khiển đã đâm vào sườn bên phải xe ô tô do Triệu Văn M điều khiển. Hậu quả Đặng Văn D tử vong. Hành vi của bị cáo đã vi phạm các quy định tại Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải; khoản 5 Điều 4, khoản 1, 2 Điều 16 Luật Giao thông đường bộ. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a

khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng không tốt đến trật tự trị an trên địa bàn. Do đó, để bảo vệ trật tự công cộng, bảo vệ pháp chế xã hội chủ nghĩa cần phải xử lý nghiêm hành vi của bị cáo.

[5] Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự nên xác định có nhân thân tốt.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 120.000.000 đồng, gia đình bị hại không có yêu cầu gì thêm về phần bồi thường và xin được giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; trong vụ án bị hại có một phần lỗi do điều khiển xe mô tô tham gia giao thông có nồng độ cồn nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[8] Trên cơ sở xem xét, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy rằng, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe, phòng ngừa chung tội phạm.

[9] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo công việc chính là lái xe, gia đình thuộc hộ cận nghèo, nếu áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề lái xe sẽ ảnh hưởng nhiều đến cuộc sống, không đảm bảo đủ điều kiện để khắc phục các hậu quả của vụ tai nạn nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 120.000.000 đồng, đại diện bị hại cũng không có yêu cầu gì thêm về phần bồi thường, xét thấy sự tự nguyện thỏa thuận trên là tự nguyện, không trái pháp luật nên cần ghi nhận.

[11] Về vật chứng của vụ án: Căn cứ khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[12] Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng C; tịch thu tiêu hủy 01 mảnh nhựa màu đen, 01 mảnh nhựa màu đỏ do không còn giá trị sử dụng.

[13] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, tuy nhiên do bị cáo thuộc hộ cận nghèo, bị cáo có đơn xin được miễn án phí nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm

theo quy định.

[14] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội đã xảy ra, đúng với các quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[15] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 65 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Triệu Văn M phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

2. Xử phạt bị cáo Triệu Văn M (01) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 30/5/2023. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Giang giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Triệu Văn M với gia đình bị hại về việc bị cáo đã bồi thường xong cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 120.000.000 đồng.

4. Về vật chứng vụ án:

- Trả lại cho bị cáo 01 (một) giấy phép lái xe hạng C, số 270228041767.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) mảnh nhựa màu đen, kích thước 37cm x 23cm và 01 (một) mảnh nhựa màu đỏ, kích thước 20cm x 08cm.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/5/2023 giữa Công an huyện Hữu Lũng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn).

5. Về án phí: Bị cáo Triệu Văn M được miễn án phí hình sự sơ thẩm do thuộc trường hợp hộ cận nghèo.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết./.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Hữu Lũng;
- Công an huyện Hữu Lũng;
- CQ THAHS Công an huyện Hữu Lũng;
- CCTHADS huyện Hữu Lũng;
- Bị cáo; Người TGTT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Thị Tuyết**